

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 43/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: bà **Phạm Thị C1**, sinh năm: 1963; nơi thường trú: khu 6, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: ông **Đoàn Duy C2**, sinh năm 1957; nơi thường trú: khu 6, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 và khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, ngày 29 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, ngày 29 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị C1 và ông Đoàn Duy C2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** nguyên đơn bà Phạm Thị C1 và bị đơn ông Đoàn Duy C2 thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** bà Phạm Thị C1 và ông Đoàn Duy C2 có 02 (hai) con chung là Đoàn Duy C3, sinh ngày 30/10/1992 và Đoàn Thị T, sinh năm 25/4/1996. Các con chung đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** không có.

- **Về khoản nợ chung:** không có.

- **Về phí dân sự sơ thẩm:** bà Phạm Thị C1 tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà C1 đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007616 ngày 27/6/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Bà Phạm Thị C1 được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS thành phố Móng Cái;
- UBND xã Tân Quang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Lưu án văn + hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Dương Thị Thu Hà